

DẶN DÒ

-Các em học bài:

“Mây và Sóng” (link bài học: <https://www.youtube.com/watch?v=KwMsbewts9Y>)

“Ôn tập về thơ” (link bài học <https://www.youtube.com/watch?v=NCW4FBSAwMU>
<https://www.youtube.com/watch?v=C8L9gSffN7M>)

- Xem lại đề TLV đã thực hành ở tuần rồi & phần gợi ý cách làm bài.

- Thực hành đề TLV tiếp theo & nộp bài theo yêu cầu của GV nhé!

ĐỀ: Người xưa thường nói: **“Tha thứ cho người tức là tha thứ cho mình”**. Bài học quý giá từ lời dạy trên ta phải học suốt cả đời người. Với vốn kinh nghiệm sống của bản thân mình, em hiểu triết lí sống ấy là gì? Hãy viết một bài văn nghị luận trình bày quan điểm của mình về vấn đề này.

MÂY VÀ SÓNG

-Rabindranath Tagore-

I. Đọc và tìm hiểu chú thích:

1. Tác giả: SGK/87

2. Tác phẩm: SGK/87-88

II. Đọc- hiểu văn bản:

1. Lời mời gọi của những người sống trên mây, trên sóng:

- Những người sống trên mây: Chơi từ khi thức dậy- chiều tà, bình minh vàng, vầng trăng bạc.

- Những người sống trong sóng: Ca hát từ sáng sớm - hoàng hôn, ngao du nơi này, nơi nọ.

→ Vẽ ra một thế giới hấp dẫn giữa vũ trụ rực rỡ sắc màu, với những tiếng ca du dương bất tận, được đi khắp nơi này nơi khắp đó đây.

- Cách đến với họ:

+ Đến nơi tận cùng trái đất, đưa tay lên trời...

+ Đến bờ biển cả, nhắm nghiền mắt lại...

→ Lời mời gọi của những người sống trên mây, sóng chính là tiếng gọi của thế giới diệu kì, lung linh huyền ảo đầy hấp dẫn.

2. Lời chối từ của em bé:

- Mẹ mình đang đợi ở nhà, làm sao có thể rời.

- Mẹ luôn muốn mình ở nhà, làm sao có thể rời mẹ.

→ Tình yêu thương mẹ đã thắng lời mời gọi đầy hấp dẫn của những người sống trên mây và sóng.

3. Trò chơi của em bé:

- Em hóa thân chính mình là mây, rồi thành sóng, còn mẹ là trăng và bến bờ kì lạ.

→ Câu thơ tạo ra một ảnh tượng trung mang màu sắc triết lí. So sánh tình mẹ con gắn với quan hệ mây- trăng, biển- bờ, tác giả nâng tình cảm ấy lên kích cỡ vũ trụ.

- Đến câu cuối: *Không ai biết...chốn nào*

- Nói như vậy có nghĩa là mẹ con ta ở khắp mọi nơi, không ai có thể tách rời, chia cắt được mẹ con ta, cũng có nghĩa tình mẫu tử ở khắp nơi thiêng liêng, bất diệt.

III. GHI NHỚ: Học SGK / 89

LUYỆN TẬP ÔN KIỂM TRA VĂN BẢN & ÔN TẬP VỀ THƠ

Câu 1 (trang 89 sgk Ngữ Văn 9 Tập 2):

Số TT	Tên bài thơ – Tác giả	Năm sáng tác và thể loại	Nội dung	Nghệ thuật
1	Đồng chí – Chính Hữu	1948 - tự do	Tình đồng chí đẹp của những người lính cùng cảnh ngộ, cùng lí tưởng	Hình ảnh, ngôn ngữ giản dị, chân thật, cô đọng và biểu cảm
2	Bài thơ về tiểu đội xe không kính – Phạm Tiến Duật	1969 - tự do	Hình ảnh chiếc xe trong bão đạn và người lính lái xe hiên ngang, dũng cảm	Hình ảnh hiện thực sinh động, giọng điệu khỏe khoắn, giàu tính khẩu ngữ
3	Đoàn thuyền đánh cá – Huy Cận	1958 - thơ bảy chữ	Cảm xúc về cuộc sống mới trước bức tranh đẹp, tráng lệ về thiên nhiên, vũ trụ và người lao động theo hành trình ra khơi	Hình ảnh đẹp, rộng lớn, tráng lệ và sáng tạo, giàu sức liên tưởng, âm hưởng khỏe khoắn, lạc quan
4	Bếp lửa – Bằng Việt	1963 - bảy chữ kết hợp tám chữ	Những kỉ niệm đầy xúc động về bà và tình bà cháu, tình cảm người cháu và bếp lửa	Kết hợp biểu cảm, miêu tả, bình luận, hình ảnh bếp lửa sáng tạo
5	Khúc hát ru những em bé lớn trên lưng mẹ - Nguyễn Khoa Điềm	1971 - thơ bảy chữ	Tình thương con của người mẹ Tà-ôi gắn với lòng yêu nước, tinh thần chiến đấu và khát vọng tương lai	Lời thơ nhẹ nhàng như lời ru, giọng điệu ngọt ngào và trìu mến

6	Ánh trăng – Nguyễn Duy	1978 – năm chữ	Ánh trăng gợi lại những năm tháng đã qua của một đời lính, nhắc nhở thái độ sống thủy chung, tình nghĩa	Hình ảnh bình dị, giàu ý nghĩa biểu tượng, giọng điệu chân thành, nhỏ nhẹ
7	Con cò – Chế Lan Viên	1962- tự do	Từ hình tượng con cò và lời ru để ngợi ca tình mẹ và ý nghĩa lời ru với mỗi người	Vận dụng sáng tạo hình ảnh và giọng điệu lời ru của ca dao
8	Mùa xuân nho nhỏ - Thanh Hải	1980 – năm chữ	Cảm xúc trước mùa xuân thiên nhiên và đất nước, ước nguyện góp mình vào cuộc đời chung	Hình ảnh đẹp giản dị, lời thơ có nhạc điệu trong sáng, so sánh, ẩn dụ sáng tạo
9	Viếng lăng Bác – Viễn Phương	1976 – tám chữ	Lòng thành kính và nỗi xúc động của nhà thơ với Bác trong một lần ra thăm lăng Bác	Giọng điệu trang trọng, tha thiết, nhiều hình ảnh ẩn dụ đẹp và gợi cảm
10	Sang thu - Hữu Thỉnh	Thu 1977 - năm chữ	Cảm nhận tinh tế của nhà thơ trước thời điểm giao mùa hạ sang thu	Hình ảnh thiên nhiên đẹp được cảm nhận bằng nhiều giác quan tinh tế
11	Nói với con – Y Phương	1980 - tự do	Sự gắn bó, niềm tự hào về quê hương và đạo lí sống của dân tộc	Cách nói giàu hình ảnh, cụ thể mà gợi cảm, ý nghĩa sâu xa

Câu 2 (trang 89 sgk Ngữ Văn 9 Tập 2):

Sắp xếp các tác phẩm :

- 1945 – 1954 : *Đồng chí*.

- 1955 – 1964 : *Đoàn thuyền đánh cá, bếp lửa, con cò*.

- 1965 – 1975 : *Bài thơ về tiểu đội xe không kính, Khúc hát ru những em bé lớn trên lưng mẹ.*

- Sau 1975 : *Ánh trăng, Mùa xuân nho nhỏ, Viếng lăng Bác, Nói với con, Sang thu.*

- Các tác phẩm tái hiện cuộc sống đất nước và tư tưởng tình cảm con người :

+ Đất nước và con người trong hai cuộc kháng chiến nhiều gian khổ, hi sinh nhưng rất anh hùng ; Công cuộc lao động, tinh thần xây dựng đất nước sau cách mạng.

+ Tình yêu nước, tình quê hương; Tình đồng chí, gắn bó cách mạng, lòng kính yêu Bác Hồ; Những tình cảm gần gũi và bền chặt của con người: tình mẹ con, bà cháu, tình cha con trong sự thống nhất với những tình cảm chung rộng lớn.

Câu 3 (trang 90 sgk Ngữ Văn 9 Tập 2):

So sánh những bài thơ có đề tài gần gũi nhau để thấy điểm chung và riêng:

- Điểm chung : ca ngợi tình mẫu tử thiêng liêng, bất diệt.

- Điểm riêng : hình thức và chủ đề.

+ *Khúc hát ru...*:Thống nhất yêu con với chí cách mạng của bà mẹ dân tộc.

+ *Con cò* : Khai thác và phát triển tứ thơ từ hình tượng con cò trong ca dao hát ru để ca ngợi tình mẹ và ý nghĩa lời ru.

+ *Mây và sóng (Ta-go)* : hoá thân vào lời trò chuyện hồn nhiên ngây thơ của em bé với mẹ, lấy hình ảnh thiên nhiên giàu ý biểu tượng.

Câu 4 (trang 90 sgk Ngữ Văn 9 Tập 2):

Hình ảnh người lính và tình đồng đội :

- *Đồng chí* : người lính cách mạng đầu kháng chiến chống Pháp, xuất thân nông dân, chung chí hướng với tình đồng đội cao đẹp vượt qua gian khó.

- *Bài thơ về tiểu đội xe không kính* : người lính lái xe, thế hệ trẻ thời chống Mỹ, dũng cảm, lạc quan, đầy ý chí.

- *Ánh trăng* : người lính đã đi qua cuộc chiến khốc liệt, từng gắn bó với thiên nhiên, gọi lại kỉ niệm để nhắc nhở đạo lí sống tình nghĩa, thủy chung.

Câu 5 (trang 90 sgk Ngữ Văn 9 Tập 2):

Bút pháp xây dựng hình ảnh thơ :

- *Đoàn thuyền đánh cá* : lãng mạn tượng trưng là chủ yếu, nhiều liên tưởng mới mẻ.

- *Ánh trăng* : Lời thơ như lời tâm sự, chân thành rung động, bút pháp gợi tả không đi vào chi tiết mà hướng tới khái quát.

- *Mùa xuân nho nhỏ* : hình tượng đẹp, giàu nhạc điệu, bộc lộ cái “tôi”.

- *Con cò* : bút pháp tượng trưng chủ yếu, vận dụng lời ru và hình ảnh con cò ca dao.

Câu 6: Luyện tập.

Phân tích một khổ thơ mà em thích trong các bài thơ đã học.

CHỦ ĐỀ: ÔN TẬP KIỂM TRA BÀI VIẾT SỐ 6 VĂN BẢN NGHỊ LUẬN (Nghị luận về một vấn đề tư tưởng đạo lí)



I. Các bước ôn tập ở nhà

- Học lại dàn ý cơ bản. Em hãy nhờ một người thân trả bài dàn ý cho mình
- Xem lại hướng dẫn của thầy cô về cách làm bài.
- Học lại các dẫn chứng.
- Làm bài tập ứng dụng. Xem lại các đề thầy cô đã hướng dẫn ở SGK/ 51, 52
- Sửa chữa và rút kinh nghiệm. **Trong những bài viết của các đề trước đây, các em cần lưu ý đặc biệt ở các lỗi sau:**
 - + Rút ra sai vấn đề nghị luận

+ Làm bài không theo trình tự ý, thiếu các phần trong bài như phê phán (phản đề) hay phương hướng hành động.

+ Bài văn NL nhưng lại không đưa dẫn chứng hoặc quá ít dẫn chứng. Hãy nhớ bao giờ *dẫn chứng phong phú được phân tích sâu cũng hay hơn lí lẽ suông*.

+ Các em có thể tham khảo nhưng đừng chép nguyên văn mẫu các em nhé! Chép văn mẫu sẽ rập khuôn, giết chết cảm xúc văn học và đó là việc làm sai trái!

+ Một số trường hợp bị mất căn bản không biết cách làm bài: kể chuyện hoặc phát biểu cảm nghĩ lan man... là do các em không học thuộc dàn ý, chưa chịu khó tham khảo cách làm bài thầy cô đã hướng dẫn chi tiết ở các tiết trước. Đừng lo lắng, hãy kiên trì học lại từ đầu, không có gì là quá muộn nếu ta có sự kiên trì!

+ MB , KB thường đơn giản chung chung không hấp dẫn, không giới thiệu được đề bài.

II. Sửa đề bài tập ứng dụng tuần 7

ĐỀ:

Cuộc đời và sự nghiệp cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh là tấm gương sáng ngời về *tinh thần tự học*, tự nghiên cứu, tự rèn luyện. Tự học đã làm nên thiên tài Hồ Chí Minh. Người là hiện thân của một chí hướng học tập và tu dưỡng suốt đời vì mục tiêu độc lập cho dân tộc, tự do cho Tổ quốc và hạnh phúc của nhân dân. Hồ Chí Minh không được học nhiều ở nhà trường nhưng Người đã bù vào đấy bằng một quá trình tự học, tự nghiên cứu kiên trì, liên tục không mệt mỏi. Người là tấm gương sáng ngời về tự học, tự nghiên cứu được thể hiện trong tất cả các chặng đường hoạt động cách mạng đầy gian khổ của cuộc hành trình tìm đường giải phóng dân tộc và mưu cầu hạnh phúc cho nhân dân.

Macxim Gorki, bằng *tinh thần tự học* từ nhỏ đã trở thành nhà văn kiệt xuất của nền văn học Nga thế kỉ 20. Mồ côi khi chỉ mới mười tuổi, Gorki đã sớm bươn chải trong trường đời lắm gian lao. Cậu phải làm việc nhiều, đến mê mụ cả người, ngày nào cũng chòng chát hàng đông công việc lật vật. Bằng đôi chân của mình, Gorki đi khắp nước Nga. Ông tự mày mò, tự tìm hiểu để viết lên những trang văn thấm đẫm chất đời. Có thể nói, Maxim Gorky là một huyền thoại: một con người từ nơi dưới đáy cùng của xã hội, hoàn toàn bằng con đường tự học đã vươn lên thành một trong những nhân vật vĩ đại nhất của văn học Nga nói riêng và nước Nga xô viết nói chung.

Trần Thị Diệu Liên sinh ra trong gia đình nghèo khó, ở trong căn nhà xập xệ rộng chưa tới 20 m² vốn là chuồng heo, kho chứa củi. Bằng *tinh thần tự học*, Liên từng học lớp chuyên Anh trường chuyên Lê Hồng Phong, là học sinh giỏi suốt 12

năm, có kinh nghiệm dạy thêm tiếng Anh ở các mái ấm tình thương từ ngày cấp ba và các trung tâm ngoại ngữ. Sau khi đỗ ngành khoa học của một trường đại học ở TP HCM, Liên bảo lưu một học kỳ để theo đuổi học bổng du học. Tháng 4, Liên nhận được gói hỗ trợ tài chính suốt 4 năm học trị giá 7 tỷ đồng của Đại học Harvard. Hiện Liên học tập tại ngôi trường danh giá bậc nhất thế giới này.

Cả ba tấm gương trên đều có một tinh thần chung giúp họ vượt qua xuất phát điểm rất thấp kém vươn tới thành công. Đó là tinh thần gì? Em hãy viết một bài văn nghị luận để trình bày suy nghĩ của mình về tinh thần ấy.



***BÀI SỬA:**

-Vấn đề nghị luận: TINH THẦN TỰ HỌC

-Dàn ý tham khảo: Trang 206,207,208 đề cương ÔN TẬP TUYỂN SINH LỚP 10 2019-2020. Trong dàn ý này cần chú ý thêm :

+ MB phải nêu được tên của ba nhân vật từ đề bài tức là thao tác trích dẫn đề.

+ Ở khẳng định vấn đề (TB), ta phải phân tích ĐỦ ba nhân vật từ đề bài là những dẫn chứng đầu tiên. Sau đó nên đưa thêm những dẫn chứng từ thực tế đời sống hay trong văn học để nhấn mạnh thêm vai trò to lớn của tinh thần tự học.

+ KB phải nêu rõ vấn đề nghị luận chốt từ ba nhân vật.

III. Bài tập ứng dụng

ĐỀ: Người xưa thường nói: “**Tha thứ cho người tức là tha thứ cho mình**”. Bài học quý giá từ lời dạy trên ta phải học suốt cả đời người. Với vốn kinh nghiệm sống của bản thân mình, em hiểu triết lí sống ấy là gì? Hãy viết một bài văn nghị luận trình bày quan điểm của mình về vấn đề này.

***CHÚC CÁC EM VUI KHỎE VÀ HỌC TỐT! TẶNG CÁC EM NHÀNH Ô LIU
DÀNH CHO NGƯỜI CHIẾN THẮNG NÀY NHÉ!***

***Các em làm bài và gửi cho GVBM từ 27.4.2020. Hạn cuối 30.4.2020.**

HẾT